



## SẢN XUẤT

### NGÀNH NÔNG NGHIỆP THỦ ĐÔ VỮNG VÀNG VƯỢT THÁCH THỨC

Năm 2021, năm diễn ra nhiều sự kiện trọng đại của đất nước và Thành phố, năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm (2021 - 2025), cũng là một năm đầy khó khăn đối với ngành nông nghiệp Thủ đô. Xác định rõ vai trò của ngành, ngay từ đầu năm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, cung ứng nông sản, thực phẩm để bảo đảm thích ứng tốt với những diễn biến phức tạp của thời tiết, cũng như thị trường trong bối cảnh tác động của đại dịch Covid-19.

Để chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó có hiệu quả với các diễn biến bất thường của thiên tai, giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, bảo đảm đời sống, sản xuất của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế, xã hội bền vững, ngay từ đầu năm Sở Nông nghiệp & PTNT đã tham mưu Thành phố xây dựng và chỉ đạo tổ chức thực hiện phương án phòng chống hạn vụ đông xuân 2020 - 2021; kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021. Phối hợp chỉ đạo các doanh nghiệp thủy lợi vận hành tối đa các công trình lấy nước trên các sông theo lịch xả nước các hồ thủy lợi để phục vụ sản xuất; tăng cường phối hợp với các địa phương trong vận hành, điều tiết nước gieo cấy đảm bảo đủ và tiết kiệm nước phục vụ sản xuất. Bên cạnh đó, triển khai nghiêm túc các phương án phòng chống úng ngập khu vực ngoại thành và đảm bảo an toàn đê điều, hồ, đập mùa mưa bão năm 2021. Do đó trong năm qua, công tác thủy lợi, đê điều và phòng chống thiên tai được đảm bảo đã tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố.

#### TÁI CƠ CẤU DẪN ĐI VÀO CHIỀU SÂU

Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ngành nông nghiệp Hà Nội đã chủ động phối hợp với các địa phương nỗ lực thực hiện “nhiệm vụ kép”, vừa làm tốt công tác phòng chống dịch, vừa phát triển sản xuất, lưu thông hàng hóa. Kết quả

sản xuất nông nghiệp năm 2021: Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản: Giá cố định 39.568,4 tỷ đồng, tăng 3,46% so với năm trước. Trong đó: trồng trọt, chăn nuôi: 36.113,6 tỷ đồng, chiếm 91,3%; thủy sản 3.356,3 tỷ đồng, chiếm 8,5%; lâm nghiệp 98,4 tỷ đồng, chiếm 0,2%.

Tính riêng từng lĩnh vực, đối với trồng trọt: Theo số liệu của Cục thống kê Hà Nội, năm 2021, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm toàn thành phố đạt 231.557ha, trong đó: lúa hơn 162 nghìn ha; rau, hoa, màu gần 100 nghìn ha và 23,2 nghìn ha cây ăn quả và cây công nghiệp lâu năm. Diện tích được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm trong sản xuất rau đạt 5.044ha, trong đó có trên 1.200ha đạt 1 tỷ đồng/ha/năm. Chủng loại rau phong phú với trên 40 loại, chủ yếu gieo trồng ở vụ Đông Xuân. Sản lượng rau đạt trên 723 nghìn tấn/năm (tăng 1,78% so với cùng kỳ năm 2020), đáp ứng khoảng 70% nhu cầu của người tiêu dùng Thủ đô.

Về thủy sản: Từ đầu năm đến nay tình hình sản xuất thủy sản trên địa bàn Hà Nội phát triển ổn định; diện tích đưa vào nuôi trồng thủy sản năm 2021 đạt 24.000ha. Tổng sản lượng: 119.434 tấn, tăng 2,88% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 117.730 tấn, tăng 2,9 % so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thủy sản khai thác 1.704 tấn, giảm 1,33 so với cùng kỳ năm trước. Sản xuất cá giống các loại đạt 1.350 triệu con, tương đương so với cùng kỳ năm trước. Trong năm qua, ngành nông nghiệp Hà Nội đã triển khai nhiều giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển lĩnh vực thủy sản của Thành phố, như tích cực đưa các giống mới, công nghệ mới vào nuôi trồng, quản lý tốt môi trường nuôi, phòng chống dịch bệnh bằng chế phẩm sinh học đã tạo ra sản phẩm thủy sản có năng suất cao, chất lượng tốt nên đã khuyến khích được hộ nuôi có sự đầu tư lớn, áp dụng tiến bộ KHKT, qua đó, nghề nuôi trồng thủy sản của Hà Nội đã đem lại hiệu quả kinh tế cao cho người chăn nuôi. Lĩnh vực thủy sản Hà Nội



đang phát huy tốt vai trò, lợi thế trong cơ cấu nông nghiệp Thủ đô, đóng góp quan trọng vào mục tiêu tăng trưởng của ngành trong năm qua.

Về chăn nuôi: đàn trâu 27.500 con, tăng 5,21% so với cùng kỳ năm trước; đàn bò 130.480 con (tăng 0,08%); đàn lợn 1,374 triệu con (tăng 9,07%); đàn gia cầm 39,8 triệu con, tương đương so với cùng kỳ năm trước, trong đó, đàn gà 27,6 triệu con, tăng 4,14%. Sản lượng thịt hơi các loại: 405.417 tấn, tăng 7% so với cùng kỳ năm 2020. Hà Nội là địa phương có tổng đàn gia súc, gia cầm đứng trong top đầu cả nước. Đây cũng là ngành hàng chủ lực trong phát triển kinh tế nông nghiệp của Thủ đô. Vì vậy, nhằm đạt mục tiêu chung của ngành, lĩnh vực chăn nuôi đã tập trung tốt trong công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi, đẩy mạnh chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, theo chuỗi giá trị và theo quy hoạch vùng xã trọng điểm, xa khu dân cư. Các mô hình chăn nuôi bền vững ứng dụng công nghệ cao được khuyến khích hỗ trợ nhân rộng đã góp phần thay đổi nhận thức người dân trong việc sản xuất theo hướng nâng cao giá trị sản phẩm, bước đầu tạo cơ sở để xây dựng các vùng nuôi bền vững, có truy xuất nguồn gốc.

Có thể thấy, không chỉ đạt và vượt một số chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Qua đây cũng có thể thấy rằng, tái cơ cấu nông nghiệp đang chuyển biến rất tích cực và đi vào chiều sâu, trên tất cả các lĩnh vực. Thúc đẩy tái cơ cấu nông nghiệp gắn với phát triển kinh tế nông thôn, Chương trình số 04-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội về “Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành Nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân giai đoạn 2021 - 2025” đã nêu rõ, Hà Nội hướng tới phát triển nông nghiệp thông minh, công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; đồng thời, xây dựng nền nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn. Với hơn 200 vùng sản xuất lúa tập trung (từ 50ha đến 300ha/vùng); 5.044ha rau an toàn; gần 50 vùng trồng hoa chất lượng cao, 76 xã chăn nuôi trọng điểm, 60 vùng nuôi trồng thủy sản tập trung quy mô lớn,... đã tạo điều

kiện cho doanh nghiệp, hợp tác xã đưa công nghệ cao vào sản xuất. Trên địa bàn Thành phố hiện có 160 mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; giá trị sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao chiếm khoảng 35% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp toàn Thành phố. Đây cũng là cơ sở để các địa phương đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng hiện đại và bền vững.

### **LINH HOẠT, SÁNG TẠO, CHỐNG ĐÚT GỖ CHUỖI SẢN XUẤT**

Năm qua, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có những chỉ đạo hết sức linh hoạt, sáng tạo và quyết liệt trong điều hành chuỗi sản xuất và đặc biệt là trong tiêu thụ nông sản, giúp tháo gỡ khó khăn cho nông dân, doanh nghiệp trong những lúc vô cùng khó khăn do phải giãn cách, cách ly để chống dịch. Những kết quả đạt được trước hết phải nhờ quyết tâm cao, sự chủ động, quyết liệt của cả hệ thống chính trị; sự quan tâm, lãnh đạo của Thành ủy, UBND Thành phố; nỗ lực phấn đấu, đóng góp to lớn, bền bỉ của người dân, doanh nghiệp... Khi dịch Covid-19 bùng phát mạnh, Thành phố phải thực hiện giãn cách xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp cùng với các sở, ngành, địa phương triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp duy trì và phát triển sản xuất, chế biến, tháo gỡ vướng mắc về lưu thông, bảo đảm cung ứng lương thực, thực phẩm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân; đặc biệt chuỗi các hoạt động thiết thực, bao gồm: Tập huấn kỹ năng tiếp thị và bán hàng trên môi trường số “Tập huấn online”; hoạt động truyền thông, tiếp thị “Ngày hội livestream” và hoạt động xúc tiến thương mại do Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng Nông thôn mới Hà Nội phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức, đã giúp các hộ sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp cung ứng mạnh mẽ ứng dụng công nghệ chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh, tiếp thị, quảng bá tìm đầu ra ổn định cho sản phẩm.

Bên cạnh đó, việc đẩy mạnh kết nối với các tỉnh, thành phố đưa nông sản an toàn về tiêu thụ trên địa bàn thông qua Chương trình phối hợp phát triển chuỗi cung cấp rau, thịt an toàn cho thành phố Hà Nội cũng đã mang lại nhiều kết quả tích cực. Ngoài



nguồn cung nông sản, thực phẩm tại chỗ, ngành nông nghiệp đã chủ động phối hợp với 21 tỉnh, thành phố trong Ban Điều phối Chương trình kết nối sản xuất, quản lý chất lượng và phát triển chuỗi cung ứng thực phẩm nông, lâm, thủy sản. Tính đến nay đã xây dựng và phát triển 786 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, trong đó có 253 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn được xác nhận theo tiêu chí của Bộ NN & PTNT. Những chuỗi này đã góp phần cung ứng nông sản, thực phẩm an toàn cho thành phố Hà Nội.

Hà Nội tiếp tục duy trì và phát triển 141 chuỗi liên kết an toàn thực phẩm từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng, khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở, hộ sản xuất xây dựng, áp dụng các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến trong sản xuất chế biến thực phẩm như VietGAP, HACCP (Hấp sấp), ISO 22000 nhằm nâng cao chất lượng đảm bảo an toàn thực phẩm. Trong năm qua, ngành nông nghiệp đã hỗ trợ 45 cơ sở xây dựng, áp dụng và được cấp chứng nhận chương trình quản lý chất lượng tiên tiến theo HACCP và 25 cơ sở đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tại Cục Sở hữu trí tuệ.

Công tác khuyến nông tiếp tục phát huy vai trò là cầu nối chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, góp phần chuyển đổi cơ cấu sản xuất theo hướng hàng hóa, nâng cao giá trị thu nhập cho người nông dân. Nhằm mục tiêu hình thành và lan tỏa nhiều phương thức sản xuất tiến bộ, đem lại hiệu quả bền vững và lâu dài cho bà con nông dân trên địa bàn Thành phố, các mô hình khuyến nông ngày càng được triển khai đa dạng, thích ứng với biến đổi khí hậu và cho hiệu quả kinh tế cao.

### **NÔNG THÔN MỚI TIẾP TỤC LÀ ĐIỂM SÁNG CỦA CẢ NƯỚC**

Trong năm qua, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do đại dịch Covid-19 nhưng Chương trình xây dựng nông thôn mới (NTM) Hà Nội vẫn tiếp tục lan tỏa, nhiều xã, huyện tiếp tục cán đích NTM và nhiều địa phương vẫn tiếp tục hướng tới xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu. Đặc biệt là xây dựng NTM đi vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững, hướng đến xây dựng “Nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân thông minh” theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII.

Trong năm qua, chương trình xây dựng NTM tiếp tục là điểm sáng của cả nước. Đến nay, Thành phố có 12/18 huyện, thị xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; dự kiến đến hết năm 2021, có thêm 4 huyện nông thôn mới là Phú Xuyên, Chương Mỹ, Ứng Hòa và Mê Linh (hiện đã trình Bộ NN&PTNT, Hội đồng thẩm định Trung ương xem xét, công nhận).

Về xây dựng xã nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao: Đến thời điểm này, Hà Nội có 382/382 xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới (riêng xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất nằm trong quy hoạch đô thị vệ tinh Hòa Lạc nên không thực hiện xây dựng nông thôn mới); 29 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, trong đó huyện Đan Phượng đã hoàn thành 100% xã nông thôn mới nâng cao. Dự kiến hết năm 2021, Thành phố có 100% số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, có thêm ít nhất 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Chương trình OCOP, chương trình phát triển kinh tế nông thôn cũng được triển khai mạnh mẽ, nhiều giải pháp quảng bá, xúc tiến thương mại được tổ chức triển khai, giúp các chủ thể thích ứng hiệu quả trong điều kiện dịch bệnh. Về công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP: Dự kiến đến hết năm 2021 có ít nhất 400 sản phẩm OCOP được UBND Thành phố công nhận; nâng tổng số sản phẩm OCOP được công nhận năm 2020 và 2021 lên 1.454 sản phẩm.

Đẩy mạnh tái cơ cấu, phát triển nông nghiệp toàn diện, theo hướng hiện đại và bền vững; tổ chức liên kết, hợp tác sản xuất theo chuỗi giá trị; phát triển các mô hình ứng dụng công nghệ cao; sản xuất theo nhu cầu thị trường;... là những giải pháp mà ngành nông nghiệp Hà Nội đã và đang tích cực triển khai thực hiện theo kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025. Việc tái cơ cấu mạnh mẽ đã tạo bước đột phá mới giúp ngành Nông nghiệp Thủ đô duy trì tăng trưởng, hướng đến nông nghiệp đô thị thông minh, hiện đại; nông nghiệp xanh, trách nhiệm và bền vững trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến khó lường.



## NGÀNH NÔNG NGHIỆP THỦ ĐÔ HƯỚNG TỚI HIỆN ĐẠI VÀ BỀN VỮNG

Năm 2022, ngành nông nghiệp Thủ đô tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, chuyên canh tập trung, giá trị cao, bền vững và an toàn vệ sinh thực phẩm, gắn với nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, hiện đại hóa nông thôn và bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Ưu tiên phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp đô thị, sinh thái, sản xuất nông sản sạch, nông nghiệp hữu cơ, sản phẩm OCOP; phát triển các vùng chuyên canh tập trung, vùng nguyên liệu phục vụ chế biến và xuất khẩu. Hỗ trợ phát triển các loại hình doanh nghiệp nông thôn; hình thành và phát triển mô hình sản xuất nông nghiệp hiện đại, ứng dụng công nghệ cao kết hợp du lịch sinh thái; mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản; nâng cao năng lực dự báo thị trường; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo chuỗi giá trị. Với các mục tiêu cụ thể:

Phấn đấu tốc độ tăng trưởng ngành nông nghiệp: từ 2,5 - 3% . Kịch bản tăng trưởng: Tốc độ tăng trưởng năm 2022 là 3%.

Phấn đấu hết năm 2022 Thành phố có thêm 2 huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đưa tổng số huyện đạt chuẩn nông thôn mới của Thành phố lên 100%, 25 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trở lên, 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Mức tăng trưởng 3,46% năm 2021 trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp đã minh chứng cho thành công của chương trình tái cơ cấu nông nghiệp Thủ đô. Với mục tiêu đã đề ra, sẽ là động lực để ngành nông nghiệp và PTNT Thủ đô tiếp tục phấn đấu phát triển toàn diện trên tất cả các lĩnh vực phát triển nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người nông dân, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021 - 2025./.

**Lưu Phương**

## CÔNG ĐOÀN NGÀNH NÔNG NGHIỆP & PTNT HÀ NỘI: NHIỀU HOẠT ĐỘNG THIẾT THỰC HƯỚNG VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG



**Công đoàn ngành Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị Tổng kết phong trào công nhân viên chức lao động năm 2021; phát động phong trào thi đua năm 2022 và Chương trình “Tết Sum vầy - Xuân bình an” năm 2022.**

Năm 2021, dịch Covid-19 đã tác động mạnh mẽ đến đời sống Công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) trong ngành, nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của LĐLĐ Thành phố và Đảng ủy Sở NN&PTNT Hà Nội, hoạt động Công đoàn của ngành đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Trong hoạt động chăm lo đời sống cho đoàn viên, người lao động, Công đoàn ngành đã triển khai nhiều hoạt động thiết thực, hướng

về CNVCLĐ, trong đó đã triển khai thực hiện “Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động”; đồng thời tổ chức ký thỏa thuận hợp tác với 8 đơn vị để mang lại nhiều ưu đãi cho CNVCLĐ. Đặc biệt, trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, Công đoàn ngành đã đề nghị LĐLĐ Thành phố chi hỗ trợ 13 doanh nghiệp thành lập “Tổ An toàn Covid-19” với tổng số tiền 13 triệu đồng; hỗ trợ 14 CNVCLĐ bị F0 với tổng số tiền 42 triệu đồng; hỗ trợ 500 “Túi An sinh Công đoàn” tại 4 doanh nghiệp; hỗ trợ 160 đoàn viên, người lao động tại 2 doanh nghiệp trở lại làm việc sau giãn cách bởi dịch Covid-19 với số tiền 80 triệu đồng. Cùng với đó, Công đoàn ngành cũng đã hỗ trợ các doanh nghiệp, công đoàn cơ sở trong công tác phòng chống dịch, hỗ trợ CNVCLĐ có hoàn cảnh có khăn với số tiền 391 triệu đồng.

Phát huy những kết quả đạt được, trong năm 2022, Công đoàn ngành tiếp tục tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó, chú trọng tới việc chăm lo đời sống bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của CNVCLĐ; đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục, xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh; tổ chức tốt các phong trào thi đua trong CNVCLĐ.../.

**Nguyễn Văn**



# TỔNG KẾT CÔNG TÁC KHUYẾN NÔNG 2021, TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2022



**Trung tâm Khuyến nông Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị tổng kết công tác khuyến nông 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022. Phó Giám đốc Sở NN & PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường đã tới dự và chỉ đạo Hội nghị.**

Năm 2021, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã nỗ lực, cố gắng vượt qua nhiều khó khăn thách thức đạt kết quả nổi bật. Trong công tác xây dựng mô hình trình diễn, Trung tâm đã tổ chức thực hiện 20 dạng mô hình triển khai tại 75 điểm với 1.071 hộ, hợp tác xã tham gia (trong đó có 11 dạng mô hình trồng trọt, cơ giới hóa; 09 dạng mô hình chăn nuôi - thủy sản). Đáng chú ý, nhiều mô hình đã tạo ra hiệu quả cao, đem lại nhiều lợi ích cho người nông dân như: Mô hình trình diễn các giống lúa mới năng suất, chất lượng thích ứng với biến đổi khí hậu với quy mô 80ha tại 4 huyện là Ứng Hoà, Thanh Oai, Đông Anh và Sóc Sơn. Giống lúa được lựa chọn là VRN 10 và VRN 20 của Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam. Qua 2 vụ sản xuất, mô hình đạt hiệu quả năng suất cao, đạt 63 - 69,4 tạ/ha (vụ Xuân), 60 - 69 tạ/ha (vụ mùa), cao hơn giống đối chứng Khang dân 18 từ 10% - 15%, hiệu quả kinh tế cao hơn từ 13,7% - 30% so với đối chứng. Mô hình sản xuất nho hạ đen, quy mô 10.100m<sup>2</sup>, thực hiện tại 02 điểm An Thượng - Hoài Đức, Đan Phượng - Đan Phượng. Cây sinh trưởng phát triển tốt, nho có độ ngọt cao, quả tròn, sai quả, thịt quả dày và không có hạt; đã cho thu hoạch quả lứa đầu với giá bán từ 100.000 - 150.000 đồng/kg.

Các mô hình khuyến nông thuộc lĩnh vực chăn nuôi và thủy sản được triển khai trên địa bàn Thành

phố đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, góp phần nâng cao thu nhập, phát triển kinh tế tại địa phương. Tiêu biểu như: Mô hình Nuôi cá lồng (cá lăng đen): Quy mô 600 m<sup>3</sup>, 6.000 con cá giống, thực hiện tại 02 điểm Phú Châu - Ba Vì và Văn Đức - Gia Lâm. Kết quả khi thu hoạch cá đạt 1,5 kg/con, lợi nhuận từ 100 - 120 triệu đồng/300m<sup>3</sup>. Mô hình “Sử dụng thảo dược chăn nuôi gà thả vườn theo hướng an toàn sinh học”, quy mô 50 nghìn con, thực hiện tại 11 điểm, với 51 hộ tham gia. Mô hình sử dụng thảo dược pha với nước cho đàn gà uống, giúp nâng cao sức đề kháng, đàn gà khỏe mạnh, ít bị bệnh, hạn chế sử dụng kháng sinh trong quá trình nuôi. Kết quả đàn gà sinh trưởng nhanh, đồng đều, mã đẹp, khi xuất bán trọng lượng bình quân đạt trên 2,2kg/con, cho lợi nhuận đạt từ 55 - 60 triệu đồng/1.000 con, cao hơn khoảng 15 - 20% so với phương pháp nuôi thông thường.

Công tác thông tin tuyên truyền và xúc tiến thương mại được quan tâm. Công tác quản lý, sử dụng Quỹ Khuyến nông Thành phố đã đáp ứng kịp thời nhu cầu về vốn phát triển sản xuất của nông dân. Trong năm 2021, Quỹ khuyến nông thành phố đã tiếp nhận và tổ chức 4 đợt thẩm định tổng số 214 phương án xin vay với tổng số vốn phê duyệt cho vay là hơn 81,1 tỷ đồng. Qua đó, góp phần vào định hướng phát triển sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh cơ giới hóa và ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất gắn với quy hoạch, phát triển nông thôn, nông nghiệp.

Phát biểu tại Hội nghị, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường đề nghị, năm 2022, Trung tâm cần tiếp tục thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ của Chương trình Khuyến nông TP. Hà Nội, góp phần phát triển nông nghiệp Thủ đô theo hướng tập trung, tiên tiến, hiệu quả, bền vững; xây dựng và mở rộng các mô hình áp dụng công nghệ cao, chế phẩm sinh học; các mô hình thực hành nông nghiệp tốt và cấp Giấy chứng nhận VietGAP, chất lượng cao, bao đảm an toàn thực phẩm, gắn với liên kết



sản xuất theo chuỗi giá trị. Tập trung khảo sát nhu cầu vay vốn đối với các vùng sản xuất tập trung, vay vốn mua máy móc, thiết bị phục vụ cơ giới hóa trong sản xuất; tổ chức thẩm định và giải ngân kịp thời, đáp ứng nhu cầu vốn phát triển sản xuất của các hộ nông dân; chú trọng, đổi

mới công tác thông tin tuyên truyền, xây dựng các diễn đàn, tổ chức tập huấn cho nông dân, người sản xuất được tiếp cận với khoa học kỹ thuật tiên tiến để áp dụng vào sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế.../.

**Nguyễn Văn**

## **PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT LÚA JAPONICA VÀ LÚA CHẤT LƯỢNG CAO HÀNG HÓA THEO TIÊU CHUẨN XUẤT KHẨU**



**Trung tâm Phát triển Nông nghiệp Hà Nội vừa tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch phát triển sản xuất lúa Japonica và lúa chất lượng cao hàng hóa theo tiêu chuẩn xuất khẩu năm 2022.**

Mục tiêu của kế hoạch là đẩy mạnh phát triển các vùng sản xuất lúa Japonica và lúa chất lượng cao hàng hóa theo hướng an toàn, VietGAP, hữu cơ, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân và từng bước tham gia vào thị trường xuất khẩu, góp phần hoàn thành mục tiêu tái cơ cấu nông nghiệp Hà Nội theo hướng

nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Theo kế hoạch, trong năm 2022 sẽ xây dựng được 15 - 17 vùng sản xuất lúa Japonica và lúa chất lượng cao hàng hóa đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu. Phát triển sản xuất được 5ha lúa thảo dược. Chuyển đổi sản xuất lúa cá 12ha nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Xây dựng được 01 chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm lúa gạo. Tập huấn được 1.500 nông dân, giúp nông dân nắm vững quy trình kỹ thuật sản xuất lúa Japonica và lúa chất lượng cao an toàn, VietGAP, hữu cơ. Đào tạo, nâng cao trình độ quản lý, kỹ thuật cho 35 nông dân nòng cốt tại các cơ sở tham gia thực hiện kế hoạch.

Để đạt mục tiêu đề ra, Trung tâm Phát triển Nông nghiệp Hà Nội giao Trạm thực nghiệm cây trồng chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan, các điểm tham gia tổ chức triển khai kế hoạch đúng tiến độ, thời vụ, đạt kết quả tốt./.

**Nguyễn Thúy**

## **HIỆU QUẢ MÔ HÌNH SẢN XUẤT KHOAI TÂY GIỐNG MỚI JENLLY**



**Để giúp nông dân thích ứng với những khó khăn trong sản xuất do bất thuận của thời tiết; đồng thời lựa chọn các giống cây trồng**

**vụ Đông mới năng suất cao, chất lượng tốt thích ứng với biến đổi khí hậu, năm 2021, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai mô hình sản xuất khoai tây giống mới Jenlly, quy mô 40ha tại 3 huyện Ứng Hòa, Mỹ Đức và Thạch Thất.**

Tham gia mô hình có 248 hộ tham gia. Trong đó 30ha vụ Đông được triển khai thực hiện tại xã Hòa Nam (huyện Ứng Hòa), xã Phúc Lâm (huyện Mỹ Đức) và 10ha vụ Đông Xuân được thực hiện tại xã Hương Ngải, huyện Thạch Thất. Tham gia gia mô hình, các hộ được hỗ trợ 50%



giống khoai tây giống mới Jelly, 50% vật tư, được tập huấn kỹ thuật. Trong quá trình triển khai thực hiện, cán bộ kỹ thuật của Trung tâm đã thường xuyên theo dõi, giám sát, hướng dẫn bà con kỹ thuật trồng, chăm sóc, quản lý dịch hại qua các thời kỳ sinh trưởng của cây, chủ động kết hợp với địa phương tích cực triển khai hướng dẫn bà con nông dân khắc phục một số khó khăn về thời tiết đảm bảo sự sinh trưởng của cây. Qua đó, các hộ dân đã nắm bắt được kỹ thuật thâm canh, sử dụng các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật sinh học trong quá trình canh tác. Kết quả, sau hơn 2 tháng trồng, chăm sóc, đến nay khoai tây vụ Đông tại huyện Ứng Hòa và huyện Mỹ Đức đã cho thu hoạch, năng suất đạt 23 - 24 tấn/ha, cao hơn giống khoai tây đối chứng Marabel 1 - 1,5 tấn/ha. Khoai tây giống Jelly sau khi thu hoạch có mẫu mã đẹp hơn, củ sáng bóng vì không bị

đính đất, trầy xước, giá bán tại ruộng bình quân 12.000 đồng/kg. Hiệu quả kinh tế đạt 160 - 165 triệu đồng/ha, cao hơn so với giống đối chứng từ 28 đến 31 triệu đồng/ha. Đối với 10ha vụ Đông Xuân được trồng tại xã Hương Ngải, huyện Thạch Thất, cây đã mọc, dự kiến cho thu hoạch vào tháng 3/2022.

Qua thực tế triển khai mô hình cho thấy, các hộ tham gia đã phần nào thay đổi nhận thức từ canh tác theo phương thức truyền thống sang áp dụng đúng quy trình kỹ thuật. Hiệu quả từ mô hình cũng là cơ sở để các địa phương mở rộng diện tích cây trồng vụ Đông, chuyển đổi diện tích cây trồng trên đất cao hạn, trồng lúa vụ Xuân kém hiệu quả, góp phần nâng cao giá trị sản xuất và thu nhập cho người dân./.

**Nguyễn Văn**

## **ĐẨY MẠNH VIỆC ĐƯA NÔNG SẢN, HOA MÊ LINH VÀO HỆ THỐNG WINMART**

**Huyện Mê Linh vừa có buổi làm việc với Tập đoàn WinMart, trao đổi hợp tác về việc tiêu thụ nông sản, hoa cho người dân trên địa bàn huyện Mê Linh.**

Ông Lê Văn Khương, Phó Chủ tịch UBND huyện Mê Linh cho biết, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện đã hình thành các vùng chuyên canh quy mô lớn như vùng trồng lúa chất lượng cao, vùng trồng rau an toàn, vùng trồng hoa, vùng chăn nuôi tập trung...

Một số loại cây trồng có thể mạnh trên địa bàn huyện có khả năng tiêu thụ trong hệ thống chuỗi cung ứng của Tập đoàn WinMart và WinMart+ như: Rau ăn lá; củ cải trắng; hoa các loại; các loại quả như ổi, bưởi đỏ, chuối, đu đủ, hồng xiêm... Bên cạnh đó, trên địa bàn huyện có 55 sản phẩm được công nhận 3 - 4 sao trong Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); có hơn 50ha chuyên sản xuất rau an toàn và 10ha sản xuất quả đạt tiêu chuẩn VietGap...

Đại diện Tập đoàn WinMart, bà Phạm Huyền Trang - Giám đốc mua hàng thực phẩm tươi sống

của chuỗi WinMart và WinMart+ bày tỏ mong muốn hợp tác với huyện Mê Linh để đưa các sản phẩm nông sản thế mạnh của huyện vào chuỗi hệ thống siêu thị WinMart và cửa hàng WinMart+ trên toàn quốc.

Tại buổi làm việc, các đại biểu đã trao đổi một số nội dung liên quan đến tiêu chuẩn chất lượng, điều kiện, yêu cầu để các sản phẩm có chỗ đứng lâu dài trong hệ thống chuỗi siêu thị WinMart và chuỗi cửa hàng WinMart+.

Phát biểu kết luận buổi làm việc, Bí thư huyện ủy Mê Linh Nguyễn Thanh Liêm mong muốn, Tập đoàn WinMart hợp tác lâu dài với huyện, nhằm tạo đầu ra ổn định, nâng cao thu nhập cho người dân. Tới đây, huyện sẽ quy hoạch vùng, định hướng cho bà con trong việc sản xuất chuyên canh, đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của khách hàng; đồng thời hướng dẫn, hỗ trợ, giám sát nông dân trong quá trình sản xuất, bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng theo yêu cầu của siêu thị./.

**NB (Theo Báo HNM)**



# CHĂM SÓC ĐÀN DÊ KHI THỜI TIẾT LẠNH

Mùa Đông khi thời tiết lạnh sâu hoặc thay đổi đột ngột dê có thể nhiễm các bệnh liên quan đến đường hô hấp, cảm lạnh... Để đàn dê khỏe mạnh, phát triển tốt phòng ngừa các bệnh liên quan đến đường hô hấp trước khi mùa Đông bắt đầu người nuôi cần chuẩn bị tốt chuồng nuôi, thức ăn, nước uống cũng như có chế độ dinh dưỡng giàu dưỡng chất, hợp lý để cho dê có sức khỏe tốt chống chọi với thời tiết lạnh giá, khắc nghiệt.

+) Sử dụng bạt che phủ xung quanh chuồng để tránh gió lạnh lùa vào chuồng nuôi dê. Những ngày lạnh giá, nhiệt độ xuống thấp cần đốt củi để tạo độ ấm trong chuồng, giúp dê không bị lạnh. Không chặn thả dê ngoài trời khi nhiệt độ xuống quá thấp. Cung cấp đầy đủ, thức ăn, nước uống cho dê trong những ngày này.

+) Nếu muốn thả dê ra ngoài vận động trong mùa Đông, chỉ nên cho dê ra khỏi chuồng trong khoảng thời gian 10h sáng đến 3h chiều. Thời điểm này, mặt trời đã lên nền nhiệt bớt lạnh giá, sương giá cũng đã tan hết

+) Trước khi mùa Đông đến cần dự trữ thức ăn kíp thời, dự trữ nguồn thức ăn thô xanh, thức ăn thô khô, thức ăn tinh, thức ăn hỗn hợp lẫn các loại trái cây rau củ.

+) Chuẩn bị thêm đá liếm để bổ sung muối khoáng cho dê trong mùa Đông

### 1. Chuẩn bị nguồn thức ăn nuôi dê vào mùa Đông

Vào mùa Đông, nguồn thức ăn xanh thường thường khan hiếm do vậy người nuôi cần chuẩn bị tốt nguồn thức ăn thô xanh cho dê ăn trong thời điểm này. Ngoài ra người dân có thể trồng một số loại cỏ phát triển tốt vào mùa Đông hoặc sử dụng một số các loại lá cây để làm thức ăn cho dê như: cây chuối, lá chuối, cây keo đậu, lá cây sấu,...

Chuẩn bị thêm các loại cây dự trữ trong mùa Đông để làm thức ăn cho dê như: Cây chuối tiêu, cây chuối, thân cây ngô non, ... sử dụng máy thái để thái nhỏ thân cây chuối trộn lẫn với các thức ăn như cám ngô, cám gạo, cám đậu tương, ... Do thân cây chuối chủ yếu là nước và chất xơ không có nhiều dinh dưỡng nên cần phối trộn với thức ăn cám gạo, cám ngô, cám đậu tương để dê có đủ năng lượng phát triển, sức khỏe tốt trong mùa Đông, hạn chế bị

nhiễm bệnh. Một số loại trái cây củ quả như cà rốt, bí đỏ, sắn, khoai lang, củ cải, bầu bí... cũng là một trong những loại thức ăn mà dê yêu thích, đem lại nhiều dinh dưỡng mà có sẵn trong mùa Đông.

Bên cạnh đó, thức ăn bổ sung dinh dưỡng như bột cá, bột xương, bột sò, bột cacbonat canxi (bổ sung chất khoáng), đạm urê (bổ sung hàm lượng đạm)... được sử dụng để bổ sung dinh dưỡng còn thiếu cho dê.

Thức ăn thô khô của dê chủ yếu là các loại cỏ tươi xanh đem phơi khô hay rơm rạ lúa khô sau khi thu hoạch được phơi khô. Thức ăn thô khô cũng là nguồn thức ăn dự trữ quan trọng cho dê khi thời tiết thay đổi bất thường, thời tiết mùa Đông cỏ tươi khan hiếm, ... Bên cạnh đó, một số thức ăn được phơi khô như lá kẹp dâu, cỏ khô... còn góp phần giảm thiểu ký sinh trùng lây nhiễm, phòng ngừa rối loạn tiêu hóa cho dê.

### 2. Nước uống cho dê vào mùa Đông

Vào mùa Đông dê cần được cung cấp đầy đủ muối khoáng để có thể có đủ sức khỏe chống lại với thời tiết lạnh giá, người nuôi hãy chuẩn bị viên đá liếm tổng hợp cho dê, những viên đá liếm này có thể đặt xung quanh chuồng nuôi, khu vực ăn uống của dê. Trong thành phần của đá liếm có muối khoáng rất có lợi cho dê chống lại cái lạnh hiệu quả.

Ngoài ra có thể bổ sung thêm muối pha loãng ở trong nước uống của dê, bởi chất mặn có thể giúp dê chống lại cái rét hiệu quả

### 3. Chuồng nuôi dê vào mùa Đông

Để chống rét cho dê vào ban ngày người nuôi chỉ cần hạn chế chặn thả, che chắn kỹ chuồng nuôi, vào ban đêm có thể đốt củi để tăng cường nhiệt trong chuồng nuôi. Như vậy hơi ấm từ củi có thể lan tỏa khắp chuồng nuôi, giúp đẩy nhanh hơi lạnh đi. Nền chuồng nên rải thêm cỏ khô, trấu, ... đã được khử khuẩn dưới nền chuồng. Bên cạnh đó, nếu nhiệt độ ngoài trời xuống quá thấp dưới 15°C, cần bổ sung thêm một số loại cám công nghiệp cho dê ăn, loại cám công nghiệp khi dê ăn sẽ có tác dụng giúp dê chống chọi qua mùa Đông./.

Vương Thị Chung





## Ủ THỨC ĂN CHĂN NUÔI BẰNG MEN VI SINH

Tận dụng các phụ phẩm có sẵn tại địa phương để ủ thức ăn chăn nuôi bằng men vi sinh hoạt tính được xem là giải pháp mang lại nhiều hiệu quả nhờ tiết kiệm được chi phí thức ăn, vật nuôi phát triển tốt và không ảnh hưởng đến môi trường.

### Phương pháp lên men ướt

Đây là một phương pháp khá dễ thực hiện, không tốn quá nhiều công sức, dù trong điều kiện nào cũng nhanh lên men, có thể lên men cả bã đậu, bã sắn, các loại rau và thức ăn lên men đạt chất lượng tốt. Dùng nuôi heo, bò, gà thả vườn, vịt ngan...

Nguyên liệu chuẩn bị gồm 100kg bột ngô hoặc cám gạo, 100 lít nước sạch và 0,5kg men ủ vi sinh.

### Cách thực hiện

Bước 1: Lấy 0,5 men ủ vi sinh trộn cùng 4kg bột ngô hay cám gạo, sau đó cho vào thùng nước sạch 100 lít. Nên sử dụng loại không có sắt, không bị nhiễm mặn. Khuấy đều tất cả lên rồi để trong vòng 1 giờ.

Bước 2: Cân số nguyên liệu còn lại rồi trộn sơ qua cho đều, đổ từ từ vào trong thùng nước có men đến khi nào hết hoặc thấy nước hơi ngập phần mặt bột là được. Trường hợp thấy khô, thiếu nước thì thêm vào, thừa nước thì bỏ bớt. Trước khi đổ bột vào trong thùng phải khuấy để men được tan hết.

Bước 3: Để hở miệng 4 - 5 giờ rồi mới đậy kín thùng lại.

Bước 4: Mùa Đông cần đậy thùng thức ăn vào khu vực ẩm, còn mùa hè nên để ở nơi thoáng mát để thức ăn được lên men tốt hơn.

Với cách ủ cám gạo này thì tùy vào điều kiện thời tiết mà thời gian lên men sẽ nhanh hay chậm. Nếu nhiệt độ khoảng 30°C thì cần khoảng 24 giờ. Còn nhiệt độ từ 30°C trở xuống thì phải mất 24 - 28 giờ. Ngửi mùi, đảm bảo thơm mát và chua nhẹ là đã thành công.

Lưu ý: Khi thức ăn lên men sẽ đẩy lên trên nên khi cho bột không được cho quá đầy mà phải đảm bảo cách miệng thùng chừng 15cm. Mùa Thu và mùa Đông tiết trời mát mẻ nên có thể thực hiện 1 lần lên men rồi để cho vật nuôi ăn vài ngày. Còn nếu trời nóng, nhiệt độ trên 30°C thì tốt nhất chỉ nên cho ăn kéo dài khoảng 2 ngày dù áp dụng cách ủ cám ngô cho gà hay bất kỳ loài vật nào khác. Trường hợp thùng lên men có lọt bột khí hoặc bị mở ra nhiều lần sẽ dẫn đến tình trạng bị nấm trắng trên mặt. Do đó nhớ đậy kín thùng lên men và chỉ nên cho lên men một lượng thức ăn đủ để dùng trong 1 - 2 ngày vào 1 thùng là được. Phải nhấn chìm bột ở trên xuống để giúp nó trộn đều với dịch lên men ở dưới.

### Phương pháp lên men ẩm

Đây là phương pháp dùng men ủ thức ăn chăn nuôi được ưa chuộng hiện nay. Theo đó, đòi hỏi điều

kiện lên men chặt chẽ hơn phương pháp ủ ướt, cũng tốn công hơn, thích hợp dùng khi lên men cho các loại bột, không phù hợp sử dụng cho bã đậu, bã sắn. Ưu điểm của phương pháp này là có thể ủ được trong bao tải đầy tiện lợi và tiết kiệm. Cách thực hiện như sau: 100kg bột ngô hay cám gạo, 0,5kg men ủ vi sinh và 35 lít nước sạch

### Cách thực hiện

Bước 1: Cho 0,5kg men ủ vi sinh và 2kg bột ngô hay cám vào trong chiếc thùng có chứa 35 lít nước sạch. Khuấy hỗn hợp nguyên liệu hòa quyện vào nhau rồi để trong vòng 1 giờ để thu được nước men.

Bước 2: Trộn ngô, cám cho đều, sau đó tưới nước men lên. Sử dụng xẻng trộn qua lần đầu, sau đó dùng sàng hoặc tay để xoa giúp cho bột tơi và đảm bảo độ ẩm được đồng đều. Trong một số cơ sở chăn nuôi lớn cần lượng thức ăn chăn nuôi nhiều có thể trang bị thêm máy trộn. Cách thực hiện thiết bị này cũng tương đối đơn giản, chỉ cần cho nguyên liệu vào trong máy trộn rồi trộn sơ qua, sau đó cho nước men vào trộn đến khi nào bột tơi và thấy độ ẩm đồng đều là được.

Bước 3: Cho nguyên liệu trộn được vào thùng hay bao tải có lót nylon nhưng không được lên và đổ chặt. Để hở miệng thùng, bao tải trong 5 - 6 giờ rồi sau đó mới buộc chặt. Đặt nó ở nơi ẩm áp nếu trời lạnh hoặc nơi thoáng mát nếu trời nóng.

Tùy nhiệt độ ngoài trời mà thời gian ủ lên men có thể sẽ khác nhau. Giá sử nhiệt độ ngoài trời cao hơn 30°C thì cần khoảng 24 - 36 giờ để ủ. Còn nhiệt độ bên ngoài trời thấp, dưới 25°C thì cần 36 - 48 giờ. Để biết thức ăn đã ủ thành công hay không thì hãy kiểm tra xem, nếu nhiệt độ tăng, mùi thơm mát và chua nhẹ nghĩa là đã đạt yêu cầu. Thức ăn ủ trong 1 túi hoặc 1 thùng chỉ được dùng trong ngày sau khi mở túi.

Với phương pháp lên men ẩm không được nén hay chõ chặt thức ăn khi đóng vào bao tải, thùng. Ngoài ra, cũng không được để các bao đê lên nhau, duy trì nhiệt độ khi ủ thức ăn đạt yêu cầu, phù hợp với điều kiện thời tiết. Sử dụng túi hay thùng không được buộc đậy kín, túi bị thủng, mở túi thức ăn được ủ ra nhiều lần sẽ xuất hiện đám mốc trắng và không thể dùng cho vật nuôi ăn. Vì vậy, khâu lựa chọn nguyên vật liệu để ủ thức ăn cũng rất quan trọng.

Men vi sinh hoạt tính được dùng để lên men thức ăn, giúp làm chín thức ăn chăn nuôi mà không phải đun nấu. Ưu điểm nổi bật của men vi sinh hoạt tính là lên men thức ăn với lượng nước ít được gọi là lên men khô (ẩm), đồng thời nó còn có thể lên men thức ăn với nhiều nước được gọi là lên men ướt./

TX (Theo [nguochannuoi.vn](http://nguochannuoi.vn))



## NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

### DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 01 đến ngày 10 tháng 02 năm 2021)

#### 1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ ngày 01 - 04/02, khu vực ảnh hưởng của áp cao lạnh lục địa tiếp tục được tăng cường kết hợp với dòng xiết gió Tây trên cao hoạt động yếu dần. Từ ngày 05 - 07/02, ảnh hưởng của áp cao lạnh lục địa có cường độ suy yếu chậm sau được tăng cường trở lại vào ngày 07/2, kết hợp với hội tụ gió trên cao. Những ngày sau áp cao lạnh lục địa ổn định và suy yếu dần, hội tụ gió trên cao di chuyển sang phía Đông.

#### 2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 01 - 04: Nhiều mây, có mưa vài nơi. Gió Đông Bắc cấp 2 - 3. Trời rét đậm, rét hại.

Từ ngày 05 đến ngày 07: Nhiều mây, có mưa, mưa

rào và có nơi có dông. Gió Đông bắc cấp 2 - 3. Trời rét, có ngày rét đậm.

Ngày 08 - 10: Nhiều mây, đêm và sáng có mưa nhỏ vài nơi (riêng ngày 10, có mưa nhỏ, mưa phùn) và sương mù nhẹ rải rác, trưa chiều có lúc giảm mây hửng nắng. Gió Đông đến Đông Nam cấp 2. Trời rét.

Nhiệt độ trung bình: 15.0 - 16.0°C.

Nhiệt độ cao nhất: 19 - 21°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 10 - 12°C.

Lượng mưa phổ biến: 10 - 20 mm.

Độ ẩm trung bình: 83 - 88%.

Tổng số giờ nắng: 5 - 10 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

### TĂNG CƯỜNG PHÒNG, CHỐNG HẠN HÁN, THIẾU NƯỚC SẢN XUẤT VỤ XUÂN

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành vừa yêu cầu các bộ, ngành, thành phố Hà Nội và 14 tỉnh thuộc khu vực Bắc Bộ tăng cường phòng, chống hạn hán, thiếu nước, bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất vụ Xuân 2022.

Cụ thể, Phó Thủ tướng yêu cầu các tỉnh, thành phố chỉ đạo rà soát diện tích khó khăn về cấp nước để có phương án bảo đảm cấp nước hoặc chuyển đổi cây trồng; nạo vét kênh mương, cửa lấy nước, thực hiện công tác thủy lợi nội đồng nhằm tăng khả năng dẫn, trữ nước; rà soát khả năng lấy nước từ hệ thống sông Hồng - Thái Bình, có phương án thay thế hoặc lắp đặt các trạm bơm dã chiến để chủ động lấy nước. Vận hành công trình thủy lợi, thực hiện các biện pháp đẩy nhanh tiến độ lấy nước trong các đợt điều tiết bổ sung nước từ các hồ chứa thủy điện...

Phó Thủ tướng Chính phủ cũng giao Bộ Nông nghiệp & PTNT chủ trì, phối hợp với các bộ, đơn vị liên quan nghiên cứu các giải pháp căn cơ, lâu dài để hạn chế phải xả nước phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên nước, đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp để huy động nguồn lực triển khai thực hiện...

Thực hiện chỉ đạo trên, Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Mạnh Quyền đã giao Sở NN&PTNT chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan rà soát, thực hiện hiệu quả các giải pháp tăng cường công tác phòng, chống hạn hán, thiếu nước, bảo đảm nguồn nước sản xuất nông nghiệp vụ Xuân 2022 trên địa bàn thành phố.../.

NT (Theo Báo HNM)

### CHO PHÉP SỬ DỤNG 8 ĐỊA DANH ĐỂ ĐĂNG KÝ BẢO HỘ NHÃN HIỆU TẬP THỂ

UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành 8 quyết định về việc cho phép sử dụng địa danh địa phương để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể.

Theo đó, tại Quyết định số 5500/QĐ-UBND, UBND thành phố cho phép Hội nông dân xã Nam Tiến được sử dụng địa danh "Chanh Thôn" để đăng ký nhãn hiệu tập thể "Làng nghề mộc dân dụng thôn

Chanh thôn" cho sản phẩm mộc dân dụng ở thôn Chanh thôn, xã Nam Tiến, kèm theo bản đồ khu vực địa lý vùng mang nhãn hiệu tập thể đã được UBND huyện Phú Xuyên xác nhận.

Tại Quyết định số 5501/QĐ-UBND, UBND thành phố cho phép Hợp tác xã nông nghiệp Vạn Điểm, được sử dụng địa danh "Vạn Điểm" để đăng ký nhãn



hiệu tập thể “Làng nghề mộc cao cấp Vạn Điểm” cho sản phẩm và dịch vụ mua bán đồ gỗ mỹ nghệ (làm từ gỗ thối) ở thôn Vạn Điểm, xã Vạn Điểm, kèm theo bản đồ khu vực địa lý vùng mang nhãn hiệu tập thể đã được UBND huyện Thường Tín xác nhận.

Tại Quyết định số 5502/QĐ-UBND, UBND thành phố cho phép Hợp tác xã nông nghiệp Vân Tảo được sử dụng địa danh “Nội thôn” để đăng ký nhãn hiệu tập thể “Làng nghề truyền thống hoa, cây cảnh Nội thôn” cho sản phẩm cây hoa tươi, cây cảnh tươi ở thôn Nội thôn, xã Vân Tảo, kèm theo bản đồ khu vực địa lý vùng mang nhãn hiệu tập thể đã được UBND huyện Thường Tín xác nhận.

Tại Quyết định số 5503/QĐ-UBND, UBND thành phố cho phép Hội làng nghề mộc truyền thống thôn Phù Yên được sử dụng địa danh “Phù Yên” để đăng ký nhãn hiệu tập thể “Mộc Phù Yên” cho sản phẩm mộc dân dụng ở thôn Phù Yên, xã Trường Yên, kèm theo bản đồ khu vực địa lý vùng mang nhãn hiệu tập thể đã được UBND huyện Chương Mỹ xác nhận.

Tại Quyết định số 5504/QĐ-UBND, UBND thành phố cho phép Hội nông dân xã Thụy Hương được sử dụng địa danh “Phúc Cầu” để đăng ký nhãn hiệu tập thể “Phục chế nhà cổ và mộc dân dụng Phúc Cầu” cho dịch vụ phục chế nhà cổ và sản phẩm mộc dân dụng ở thôn Phúc Cầu, xã Thụy Hương, kèm theo bản đồ khu vực địa lý vùng mang nhãn hiệu tập thể đã được UBND huyện Chương Mỹ xác nhận.

Tại Quyết định số 5505/QĐ-UBND, UBND thành phố cho phép Hội nông dân xã Văn Hoàng

được sử dụng địa danh “Văn Trai Thượng” để đăng ký nhãn hiệu tập thể “Làng nghề truyền thống sản xuất hương Văn Trai Thượng” cho sản phẩm hương thấp ở thôn Văn Trai Thượng, xã Văn Hoàng, kèm theo bản đồ khu vực địa lý vùng mang nhãn hiệu tập thể đã được UBND huyện Phú Xuyên xác nhận.

Tại Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 7/1/2022, UBND thành phố cho phép Hợp tác xã nông nghiệp xã Bích Hòa được sử dụng địa danh “Kỳ Thủy” để đăng ký nhãn hiệu tập thể “Làng nghề bún thôn Kỳ Thủy” cho sản phẩm bún của thôn Kỳ Thủy, xã Bích Hòa (huyện Thanh Oai).

Tại Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 7/1/2022, UBND thành phố cho phép Hội nông dân xã Dân Hòa được sử dụng địa danh “Vũ Lăng” để đăng ký nhãn hiệu tập thể “Làng nghề sơn tạc tượng thôn Vũ Lăng” cho sản phẩm tượng gỗ ở thôn Vũ Lăng, xã Dân Hòa (huyện Thanh Oai).

Các đơn vị được phép sử dụng địa danh địa phương nêu trên có trách nhiệm xây dựng bộ công cụ quản lý nhãn hiệu tập thể: Quy chế quản lý, sử dụng nhãn hiệu tập thể; tài liệu hướng dẫn kỹ thuật; quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm; quy định sử dụng tem nhãn... Trường hợp các địa danh được cho phép sử dụng theo các quyết định nêu trên bị sử dụng sai mục đích, không vì lợi ích chung của đơn vị được cho phép sử dụng định danh hoặc trường hợp nhãn hiệu tập thể chuyển nhượng sang chủ sở hữu mới, UBND thành phố có quyền thu hồi quyền sử dụng địa danh đã cho phép.../.

**NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)**

## **TƯ VẤN, HỎI ĐÁP**

**Câu hỏi:** Xin cho biết dùng bao nhiêu chất độn chuồng là hợp lý và khi nào phải thay chất độn chuồng?

**Trả lời:**

Chất độn chuồng dùng nhiều hay ít phụ thuộc vào nền chuồng, mùa, thời tiết, số đầu gà, mức độ thông thoáng, quá trình chăm sóc nuôi dưỡng và thời gian nuôi. Thông thường phơi bào có thể đổ dày 15 - 20cm và không cần phải thay cho đến khi xuất chuồng 45 - 50 ngày tuổi đối với gà siêu thị, hoặc 90 ngày tuổi đối với gà kiêm dụng hướng thịt (hoặc chỉ thay cục bộ những nơi máng uống nước chảy ra dầm ướt. Nếu lớp phơi bào dày chỉ được 8 - 10cm thì

sau 5 - 6 tuần ta phải thay lớp khác. Vào mùa Đông khí hậu khô ráo ta có thể kéo dài thời gian sử dụng lớp độn chuồng thêm 1 - 2 tuần nữa vẫn tốt. Nhưng vào mùa mưa phèn độ ẩm cao, nền chuồng không thoát khỏi hơi nước thì thời gian sử dụng chất độn lại giảm đi 1 - 2 tuần. Nói tóm lại, khi nào thấy chất độn chuồng bị ướt ta phải thay ngay. Gà không ưa ẩm ướt, thích khô ráo, do đó thay chất độn vào lúc nào là tùy thuộc tình hình cụ thể của chuồng nuôi, miễn sao đạt được mục đích, chuồng và nền chuồng luôn luôn phải khô.../.

**TX (Theo Tài liệu 130 câu hỏi và đáp quan trọng dành cho CBTY và người chăn nuôi gà)**



## ❖ Gương sản xuất điển hình

### Tấm gương phụ nữ làm kinh tế giỏi từ mô hình chăn nuôi dê sinh sản



Những năm gần đây, xã Thanh Mỹ (thị xã Sơn Tây) được chính quyền địa phương rất quan tâm đến phát triển kinh tế nông hộ. Xã khuyến khích các hộ dân ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi và trồng trọt để nâng cao thu nhập. Qua đó, đã xuất hiện nhiều mô hình làm ăn hiệu quả ở địa phương.

Gia đình chị Nguyễn Thị Hạnh (thôn Thủ Trung, xã Thanh Mỹ) là một trong những mô hình phát triển kinh tế nông thôn đạt hiệu quả cao.

Sau nhiều năm làm ruộng hiệu quả kinh tế thấp, năm 2017, chị Hạnh đã phát triển chăn nuôi dê sinh sản với 6 con dê cái ban đầu. Bằng sự chăm chỉ tìm tòi học hỏi và thường xuyên tham dự các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, chị đã tích lũy được kinh nghiệm trong chăm sóc và phòng trị bệnh cho đàn dê.

Chị Hạnh chia sẻ: “Khi bắt đầu nuôi dê cũng khá vất vả, tôi cũng gặp không ít khó khăn vì phải tính toán làm thế nào để đàn dê phát triển tốt và có đầu ra ổn định. Nhưng với sự quyết tâm của bản thân nên những trở ngại ban đầu rồi cũng trôi qua. Mấy năm trở lại đây, chăn nuôi phát triển, cuộc sống gia đình đã khá hơn. Tất cả có được là nhờ vào việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi”.

Sau mỗi lần được đi tập huấn kỹ thuật trong chăn nuôi, chị Hạnh nghiêm túc thực hiện nội quy chuồng nuôi theo đúng quy trình phòng dịch như vệ sinh chuồng trại, tiêu độc, khử trùng, đến khâu cho ăn và bố trí bể chứa nước uống hợp lý... nhờ đó, đàn dê ít bị bệnh và sinh sản, phát triển tốt.

Theo chị Hạnh, nuôi dê nhốt chuồng khá nhàn nên người nuôi vẫn có thời gian làm việc khác. Hơn nữa dê sinh sản nhanh, khả năng thu hồi vốn chỉ trong thời gian ngắn. Chuồng trại nuôi dê được làm đơn giản, với diện tích khoảng 100m<sup>2</sup>/ chuồng; vật dụng chủ yếu là gỗ tạp, mái lợp lá hoặc tôn. Điều đặc biệt là chuồng dê làm phải cao ráo, sàn chuồng cách 1 mét so với mặt đất. Các thanh gỗ lát sàn có khe hở để bảo đảm phân và nước thải lọt xuống. Đối với dê sinh sản, phải bám sát chu kỳ và lập sổ ghi chép kỹ lưỡng quá trình phối giống cũng như sinh sản của đàn dê. Nhưng lợi thế lớn nhất khi nuôi dê là tận dụng được thức ăn có sẵn của nhà trồng được. Vì dê là loài ăn tạp nên chị Hạnh không tốn nhiều chi phí mua thức ăn mà chỉ tốn công cắt cỏ và thái nhỏ thân cây chuối để cho dê ăn.

Nhận thấy việc chăn nuôi hiệu quả, chị Hạnh tiếp tục mở rộng thêm chuồng nuôi và tăng thêm diện tích trồng cỏ lên 3 sào nữa để có thức ăn tươi cho đàn dê. Năm 2017, từ 6 con dê cái ban đầu, đến nay chị đã phát triển lên 65 con cái. Riêng dê đực và dê thịt hai năm gần đây chị đã xuất bán trên 100 con, thu lãi hơn 150 triệu đồng. Sắp tới chị Hạnh tiếp tục mở rộng ra thêm 2 chuồng nữa để nuôi dê sinh sản.

Với phương châm lấy ngắn nuôi dài, vừa sản xuất vừa đầu tư, chị Nguyễn Thị Hạnh là một trong những nông dân đi đầu trong phong trào phát triển nông nghiệp - nông thôn của xã Thanh Mỹ nói riêng và của thị xã Sơn Tây nói chung. Không chỉ làm kinh tế giỏi, chị Nguyễn Thị Hạnh còn gương mẫu, nhiệt tình trong các phong trào xã hội ở địa phương, tích cực tham gia công tác Hội nông dân, Hội phụ nữ, sẵn sàng chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm làm ăn với các hội viên và bà con góp phần thực hiện hiệu quả chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trên địa bàn thị xã./.

**Lê Thị Thu Hiền - Trạm KN Sơn Tây**



## THỊ TRƯỜNG

## ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Đối với các mặt hàng lương thực: Giá bán các mặt hàng gạo nhìn chung không biến động nhiều, gạo tám Thái có giá từ 18.000 - 20.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 16.000 - 17.000 đ/kg; riêng mặt hàng gạo nếp (các loại) và đậu xanh lượng mua tăng cao nên giá bán có tăng nhẹ khoảng 3.000 - 5.000đ/kg, giá bán dao động như sau: Gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 27.000 - 30.000đ/kg, đậu xanh có vỏ giá dao động từ 45.000 - 48.000đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Từ đầu tháng 1 đến nay, giá lợn hơi tại Hà Nội và các tỉnh thành có hướng khởi sắc khi tăng giá 8.000 - 10.000đ/kg, lên mức giá từ 55.000 - 58.000đ/kg, giá bán lẻ mặt hàng thịt lợn tại các chợ dân sinh và các cửa hàng, siêu thị cũng được điều chỉnh tăng trung bình khoảng 10.000 - 15.000đ/kg (tùy loại). Hiện giá mặt hàng thịt lợn bán lẻ tại các chợ dao động như sau: Thịt mỡ sấn giá từ 95.000 - 110.000đ/kg, thịt ba chỉ giá 110.000 - 130.000 đ/kg. Mặt hàng thịt bò giá bán vẫn dao động từ 280.000 - 320.000đ/kg; mặt hàng gà ta hơi giá bán có tăng nhẹ lên mức từ 120.000 - 140.000 đ/kg; bên cạnh đó giá bán các mặt hàng thủy hải sản có giá như sau: Cá chép từ 55.000 - 60.000đ/kg, cá

trắm giá dao động từ 60.000 - 65.000đ/kg, ngao có giá 20.000 - 25.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Trên thị trường nguồn cung các mặt hàng rau, củ, quả khá dồi dào nên giá bán các mặt hàng rau xanh duy trì ổn định. Rau cải ngọt, rau cải mớ có giá từ 20.000 - 25.000đ/kg, rau cần có giá 5.000 - 6.000đ/mớ, rau bắp cải giá từ 8.000-10.000đ/kg, cà chua giá từ 20.000 - 25.000đ/kg, su hào giá 4.000 - 5.000đ/củ, mặt hàng trái cây phục vụ cho dịp Tết cũng khá đa dạng, một số loại trái cây có giá bán như sau: Chuối xanh có giá dao động từ 80.000 - 120.000/nải, xoài cát chu có giá từ 35.000 - 45.000đ/kg, cam Canh giá bán từ 45.000 - 55.000đ/kg, thanh long có giá 30.000 - 40.000đ/kg, dưa hấu miền Nam giá 20.000 - 25.000đ/kg, táo ta có giá 25.000 - 30.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Hiện nay giá bán các mặt hàng phân bón trên thị trường vẫn duy trì ở mức giá cao, trong khi các địa phương đang bước vào gieo cấy lúa vụ Xuân, nhu cầu sử dụng phân bón tăng cao, giá bán các mặt hàng này tại các đại lý đang dao động như sau: Đạm urê ngoại có giá từ 17.000 - 18.000đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 5.500 - 6.000đ/kg, Kali giá 16.000 - 17.500đ/kg; lân Văn Điển có giá 5.500đ/kg./

NB (TH)

### \* Thị trường thế giới:

## Dự báo giá thịt lợn của Trung Quốc năm 2022 giảm 14%

Các chuyên gia dự báo nhập khẩu thịt lợn của Trung Quốc năm 2022 giảm 14% vì nguồn cung trong nước dồi dào. Điều này có thể kéo theo nhập khẩu thịt của nước này sẽ giảm trong năm 2022.

Trong năm 2021, tổng đàn lợn của Trung Quốc khôi phục nhanh và mạnh sau khi bị tàn phá bởi dịch tả lợn châu Phi vào năm 2018 và 2019, theo Reuters.

Nguồn cung tăng mạnh song nhu cầu tiêu thụ thịt lợn khá yếu vì người dân hạn chế ăn uống ở quán ăn, nhà hàng vì lo ngại dịch COVID-19.

Cung vượt cầu kéo theo giá thịt lợn của Trung Quốc đã giảm mạnh trong năm 2021 và được dự báo giảm 14% vào năm 2022. Điều này sẽ gây áp lực lên lượng và giá xuất khẩu thịt vào Trung Quốc.

Theo số liệu của Hải quan Trung Quốc, nhập khẩu thịt tháng 12/2021 của nước này đạt 654.000 tấn, giảm 32% so với cùng kỳ năm 2020 và cũng thấp hơn con số 677.000 tấn của tháng 11.

Tính chung năm 2021, Trung Quốc đã nhập khẩu tổng cộng 9,38 triệu tấn thịt, giảm 5,4% so với mức 9,91 triệu của năm 2020. Trong đó, hơn một nửa là thịt lợn, món ăn khoái khẩu của người Trung Quốc, khoảng một phần tư là thịt bò và còn lại là các loại thịt khác.

Nhu cầu tiêu thụ yếu và giá bán giảm mạnh cùng với lệnh cấm nhập khẩu thịt bò của Brazil, nhà cung cấp lớn của Trung Quốc từ ngày 3/9/2021 đến giữa tháng 12/2021 khiến lượng thịt tiêu thụ luôn ở mức thấp.

Bà Pan Chenjun, nhà phân tích cấp cao của Rabobank cho biết, lượng và giá nhập khẩu thịt lợn của Trung Quốc sẽ duy trì đà giảm khi nước này tăng cường các biện pháp kiểm dịch COVID-19 trên bao bì thực phẩm đông lạnh./

NT (Theo Vietnambiz.vn)



## GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

# GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 25 tháng 01 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên - Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hòa	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Voi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô - Đông Anh	Chợ Tạ - Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	10.500	9.500	9.000	7.500		8.000	9.500	9.500	8.500	8.500
2	Gạo Khang Dân	loại 1	13.000	13.500	12.500	12.000	14.000	12.000	13.000	13.000	13.000	12.500
3	Gạo bắc thơm	loại 1	15.000	17.000	14.000	15.000	15.000	16.000	20.000	15.500	15.500	15.500
4	Gạo Xi 23	loại 1	14.000	14.000	13.500	14.000	14.000	14.000	15.000	13.000	14.000	14.000
5	Gạo Điện Biên	loại 1	16.000	17.000	22.000	16.000	17.000	16.000	20.000	18.000	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	20.000	17.500	18.000	18.000	16.000	16.000	20.000	17.000	17.000	16.500
7	Gạo tám Thái	loại 1	21.000	20.000	18.000	17.000	18.000	17.000	22.000	18.000	18.000	19.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	28.000	29.000	28.000	26.000	27.000	25.000	35.000	30.000	28.000	28.500
9	Gạo nếp cẩm	loại 1		32.000	32.000	30.000	30.000	33.000		32.000	32.000	31.000
10	Đậu tương	loại 1		29.000		29.000	25.000	25.000				27.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	52.000	46.000	50.000	50.000	40.000	45.000	52.000	45.000	45.000	50.000
12	Lạc nhân	loại 1	60.000	60.000	70.000	60.000	50.000	55.000	60.000	55.000	55.000	60.000
13	Đậu đen	loại 1	55.000	50.000	55.000	55.000	50.000	40.000	52.000	50.000	45.000	52.000
14	Ngô hạt	loại 1	10.000	8.500	11.000	8.500	8.500	9.000	8.000	8.000	8.000	9.000



# GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 25 tháng 01 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Mê Linh	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hòa	Đan Phượng	Thường-Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Thanh Trì
1	Đạm urê ngoại	Loại 1	16.500	18.000	19.500	17.500	17.500	17.500	18.000	17.500	18.000	17.500
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	Loại 1	6.500	6.500	6.000	6.500	6.500	6.000	6.500	6.000	6.000	6.000
3	Kali	Loại 1	16.000	17.500	17.000	16.500	17.000	16.500	17.500	17.000	17.500	17.000
4	Lân Văn Điển	Loại 1	6.000	5.500	6.000	5.200	5.300	5.200	5.500	5.300	5.400	5.200
5	Lúa giống Khang dân	Loại 1	18.000		20.000	18.000	18.000	18.000	23.000	20.000	18.000	18.000
6	Lúa giống Thiên ưu 8		35.000		31.000	35.000		35.000	33.000		33.000	34.000
7	Lúa giống Bắc thơm	Loại 1	25.000		25.000	22.000		30.000	28.000		26.000	
8	Lúa nếp 97	Loại 1	23.000		22.000	23.000		22.000	25.000		23.000	
9	Giống cây mít siêu sớm	Loại 1	40.000	40.000	45.000	50.000	50.000	50.000	80.000	50.000	45.000	40.000
10	Giống cây Xoài (Cát, Đài Loan)	Loại 1	25.000	45.000	35.000	45.000	65.000	30.000	60.000	35.000	35.000	30.000
11	Giống cây Na Thái	Loại 1		40.000	27.000	35.000	65.000	35.000	50.000	35.000	35.000	35.000
12	Giống cây bưởi Diễn	Loại 1	25.000	35.000	25.000	35.000	50.000	35.000	45.000	30.000	35.000	30.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt	Loại 1			30.000	30.000	50.000	35.000	55.000	40.000	35.000	35.000
14	Ổi Đài Loan	Loại 1		20.000	27.000	50.000	50.000	35.000	40.000	40.000	40.000	35.000
15	Nhãn chín muộn	Loại 1	35.000	50.000	35.000	40.000		35.000	50.000	30.000	30.000	35.000
16	Lợn giống siêu (7 - 8kg)	Loại 1	1.000.000		1.200.000		1.200.000	1.300.000				1.100.000
17	Vịt giống lai bơ	Loại 1	8.000	9.500	13.000	8.000		10.000	12.000	5.000	8.500	14.000
18	Giống ngan Pháp (đực)	Loại 1	17.000	10.000	14.000	14.000		15.000	14.000			18.000
19	Giống gà mía	Loại 1	15.000		11.000	11.000	7.000	8.000	15.000	14.000	10.500	10.000
20	Giống gà ta lai	Loại 1	14.000	13.000	9.000	13.000	13.000	8.000	16.000	13.000	13.000	12.000



## GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 25 tháng 01 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên-Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hòa	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Hà Vĩ Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô-Đông Anh	Chợ Tô-Thanh Trì
1	Thịt lợn mỡ sẵn	loại 1	95.000	100.000	95.000	95.000	100.000	100.000	100.000	100.000	95.000	100.000
2	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	100.000	110.000	110.000	120.000	110.000	120.000	120.000	110.000	100.000	110.000
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	110.000	130.000	130.000	120.000	120.000	120.000	130.000	120.000	110.000	120.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	270.000	280.000	260.000	260.000	260.000	255.000	300.000	280.000	270.000	270.000
5	Thịt bò mỡ	loại 1	260.000	260.000	250.000	250.000	250.000	240.000	280.000	260.000	260.000	260.000
6	Gà ta hơi	loại 1	100.000	130.000	140.000	100.000	110.000	110.000	135.000	120.000	110.000	120.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	150.000	160.000	160.000	135.000	130.000	150.000	170.000	150.000	140.000	150.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1	35.000	35.000	28.000	40.000	38.000	35.000				38.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1	60.000	60.000	50.000	60.000	60.000	60.000	65.000	65.000	60.000	65.000
10	Vịt hơi	loại 1	50.000	52.000	50.000	45.000	44.000	45.000	55.000	50.000	52.000	45.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	70.000	70.000	70.000	75.000	65.000	70.000	75.000	70.000	75.000	75.000
12	Ngan hơi	loại 1	56.000	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	65.000	60.000	58.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	80.000	80.000	75.000	80.000	80.000	80.000	90.000	85.000	85.000	85.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	3.800	4.500	4.000	3.500	3.500	3.000	4.500	4.000	4.000	4.000
15	Trứng vịt (quả)	loại 1	2.800	3.000	3.000	3.000	3.000	2.500	3.500	3.000	3.000	3.000
16	Cá chép > 1kg	loại 1	60.000	60.000	50.000	50.000	50.000	60.000	60.000	60.000	60.000	55.000
17	Cá trắm > 2kg	loại 1	60.000	60.000	60.000	60.000	60.000	65.000	70.000	65.000	65.000	65.000
18	Cá quả	loại 1	100.000	100.000	100.000	120.000	120.000	150.000	150.000	120.000	110.000	110.000
19	Ngao	loại 1	18.000	20.000	25.000	20.000	18.000	18.000	25.000	20.000	20.000	20.000
20	Tôm sú	loại 1		650.000	750.000		550.000		650.000	650.000	550.000	560.000
21	Cua đồng	loại 1	100.000	200.000	150.000	200.000	180.000	180.000	220.000	160.000	160.000	180.000





# GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 25 tháng 01 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên-Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hòa	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Hà Vĩ Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	30.000	40.000	35.000	40.000	40.000	35.000	40.000	40.000	35.000	40.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	17.000	20.000	18.000	18.000	20.000	18.000	25.000	25.000	20.000	20.000
3	Cam Cao Phong	loại 1	25.000	25.000	35.000	25.000	25.000	25.000	30.000	30.000	25.000	25.000
4	Xoài cát chu	loại 1	30.000	40.000	40.000	40.000	35.000	30.000	40.000	40.000	35.000	40.000
5	Dứa (quả)	loại 1	15.000	15.000	15.000	14.000	14.000	12.000	15.000	15.000	15.000	15.000
6	Ổi	loại 1	15.000	20.000	20.000	15.000	20.000	15.000	20.000	20.000	20.000	20.000
7	Quýt Sài Gòn	loại 1	30.000	40.000	35.000	40.000	35.000	35.000	45.000	40.000	35.000	40.000
8	Quýt quả nhỏ	loại 1	25.000	30.000	25.000	25.000	25.000	25.000	35.000	30.000	30.000	30.000
9	Thanh long	loại 1	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	40.000	35.000	30.000	35.000
10	Cam Canh	loại 1	45.000	55.000	50.000	40.000	45.000	40.000	60.000	55.000	50.000	55.000
11	Cà chua	loại 1	15.000	25.000	20.000	25.000	20.000	20.000	25.000	20.000	20.000	25.000
12	Bí đao	loại 1	15.000	18.000	20.000	20.000	17.000	16.000	18.000	18.000	17.000	18.000
13	Khoai tây	loại 1	15.000	16.000	16.000	17.000	17.000	16.000	18.000	17.000	15.000	17.000
14	Rau cải ngọt	loại 1	15.000	20.000	15.000	15.000	20.000	15.000	20.000	20.000	20.000	20.000
15	Rau muống (mớ)	loại 1	4.000	7.000	4.000	4.000	5.000	4.000	5.000	7.000	5.000	5.000
16	Rau cần (mớ)	loại 1	5.000	6.000	5.000	5.000	6.000	5.000	8.000	7.000	6.000	6.000
17	Dưa chuột	loại 1	15.000	22.000	15.000	20.000	20.000	15.000	25.000	20.000	20.000	20.000
18	Bắp cải	loại 1	7.000	15.000	8.000	7.000	15.000	7.000	15.000	15.000	14.000	15.000
19	Súp lơ (cây)	loại 1	8.000	12.000	10.000	10.000	12.000	9.000	15.000	14.000	12.000	12.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	5.000	8.000	8.000	6.000	6.000	8.000	8.000	6.000	6.000	7.000
21	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	30.000	30.000	45.000	35.000	35.000	35.000	45.000	30.000	35.000	30.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	5.000	6.000	6.000	6.000	6.000	7.000	7.000	6.000	6.000	6.000



## GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 25 tháng 01 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Bắc Giang	Hải Dương
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	8.000	7.800	7.800
2	Đậu tương	loại 1	28.000	28.000	28.000
3	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	55.000	55.000	55.000
4	Lạc nhân	loại 1	55.000	60.000	60.000
5	Miến dong	loại 1	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	loại 1	58.000	58.000	58.000
7	Thịt mông sẵn	loại 1	110.000	100.000	100.000
8	Gà ta hơi	loại 1	120.000	110.000	110.000
9	Vịt hơi	loại 1	55.000	50.000	50.000
10	Thịt bò thăn	loại 1	280.000	280.000	280.000
11	Trứng gà ta (quả)	loại 1	4.000	3.500	4.000
12	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	8.000	7.000	7.000
13	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	18.000	20.000
14	Lê	loại 1	30.000	30.000	30.000
15	Cam Canh	loại 1	50.000	50.000	50.000
16	Cà rốt	loại 1	15.000	15.000	15.000
17	Hành tây	loại 1	16.000	16.000	16.000
18	Chanh (quả tươi)	loại 1	25.000	25.000	25.000
19	Hành củ ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
20	Tỏi ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
21	Su hào (củ)	loại 1	4.000	4.000	4.000



## DỰ BÁO

### NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất miến sạch Anh Khang Đại diện: Nguyễn Hữu Phượng	Xã Tân Hòa, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội ĐT: 0987.682.512	Chuyên cung cấp sản phẩm miến sạch. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Lê Văn Sinh Đại diện: Lê Văn Sinh	Xã Hòa Thạch, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội ĐT: 0979.414.265	Chuyên cung cấp sản phẩm giò chả các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Công ty TNHH thương mại Hải Yến Đại diện: Nguyễn Thị Hải Yến	Xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội ĐT: 0919.123.555	Chuyên cung cấp bánh chưng các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Đỗ Dũng Đại diện: Nguyễn Văn Thìn	Xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội ĐT: 0339.668.955	Chuyên sản xuất và cung cấp giò chả các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.



## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Vũ Thị Quý Đại diện: Vũ Thị Quý	Xã Đại Đồng, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội ĐT: 0355.951.825	Chuyên cung cấp sản phẩm chè kho Đại Đồng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Cơ sở sản xuất Minh Thủy Đại diện: Nguyễn Trí Thủy	Xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội ĐT: 0822.007.020	Chuyên cung cấp sản phẩm chè lam các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Lê Đình Tuấn Đại diện: Lê Đình Tuấn	Xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội ĐT: 0982.715.517	Chuyên cung cấp sản phẩm chè lam các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Công ty Cổ phần sản xuất và Thương mại Hanofi Đại diện: Trần Thị Mỹ Hạnh	Xã Hải Bối, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội ĐT: 0978.860.272	Chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm trà hoa cúc chi Kami. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.



## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh
1	Hộ trồng bưởi Đại diện: Nguyễn Văn Thự	Xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội ĐT: 0399.629.410	Chuyên cung cấp sản phẩm bưởi Phúc Thọ với số lượng lớn phục vụ địa bàn huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
2	Hộ trồng hoa Đại diện: Nguyễn Văn Bẩy	Xã Tiên Phong, huyện Mê Linh, TP. Hà Nội ĐT: 0988.595.393	Chuyên cung cấp hoa lily với số lượng lớn phục vụ địa bàn huyện Mê Linh và một số khu vực lân cận.
3	Vườn hoa Hồng Anh Đại diện: Nguyễn Văn Thành	Xã Mê Linh, huyện Mê Linh, TP. Hà Nội ĐT: 0963.027.967	Chuyên cung cấp hoa cắt cành, hoa thếp, hoa chậu với số lượng lớn phục vụ địa bàn huyện Mê Linh và một số khu vực lân cận.
4	Hộ trồng hoa Đại diện: Nguyễn Văn Thào	Xã Mê Linh, huyện Mê Linh, TP. Hà Nội ĐT: 0983.706.559	Chuyên cung cấp hoa lily, hoa cát tường với số lượng lớn phục vụ địa bàn huyện Mê Linh và một số khu vực lân cận.



## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Thị Vinh	Xã Tự Lập, huyện Mê Linh, TP. Hà Nội ĐT: 0338.140.481	Chuyên cung cấp thức ăn chăn nuôi các loại đảm bảo chất lượng.
2	Cửa hàng kinh doanh thức ăn chăn nuôi Đại diện: Quách Quỳnh Dương	Thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội ĐT: 0979.121.121	Chuyên cung cấp thức ăn chăn nuôi các loại đảm bảo chất lượng.
3	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Trần Thị Liên	Xã Dân Hòa, huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội ĐT: 0815.408.597	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, hạt giống các loại đảm bảo chất lượng.
4	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Trần Thị Thoa	Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, TP. Hà Nội ĐT: 0919.416.978	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, hạt giống các loại đảm bảo chất lượng.



## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh
1	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Toàn	Xã Tuy Lai, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội ĐT: 0988.167.894	Bán gà thịt với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mỹ Đức và một số khu vực lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Đỗ Thị Huyền	Xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội ĐT: 0353.601.396	Bán gà thịt với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mỹ Đức và một số khu vực lân cận.
3	Hộ chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Đỉnh	Xã Lê Lợi, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội ĐT: 0363.921.613	Bán vịt thịt với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
4	Trang trại nuôi cá lồng Đại diện: Nguyễn Văn Tuấn	Xã Thống Nhất, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội ĐT: 0389.339.242	Bán cá các loại với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.



## NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất kinh doanh
1	Hợp tác xã Rau an toàn Tứ Xã Đại diện: Nguyễn Văn Nghĩa	Xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ ĐT: 0981.106.632	Sản xuất và cung cấp rau, củ, quả các loại theo tiêu chuẩn VietGAP với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Phú Thọ và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Hợp tác xã nấm Đồng Cam Đại diện: Nguyễn Đức Thành	Khu 5, xã Đồng Cam, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ĐT: 0982.887.114	Sản xuất và cung cấp nấm sò, nấm rơm, nấm linh chi, mộc nhĩ... với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Phú Thọ và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Tổ hợp tác sản xuất rau an toàn Chí Trung Đại diện: Lại Đặc Đức	Thôn Chi Trung, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh ĐT: 0973.719.540	Sản xuất và cung cấp rau, củ, quả các loại theo tiêu chuẩn VietGAP với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Bắc Ninh và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Hợp tác xã chè Yên Từ Đại diện: Lưu Văn Dĩnh	Xã Yên Lãng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0978.625.547	Sản xuất và cung cấp chè búp tươi, chè khô các loại theo tiêu chuẩn VietGAP. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Thái Nguyên và một số khu vực lân cận.